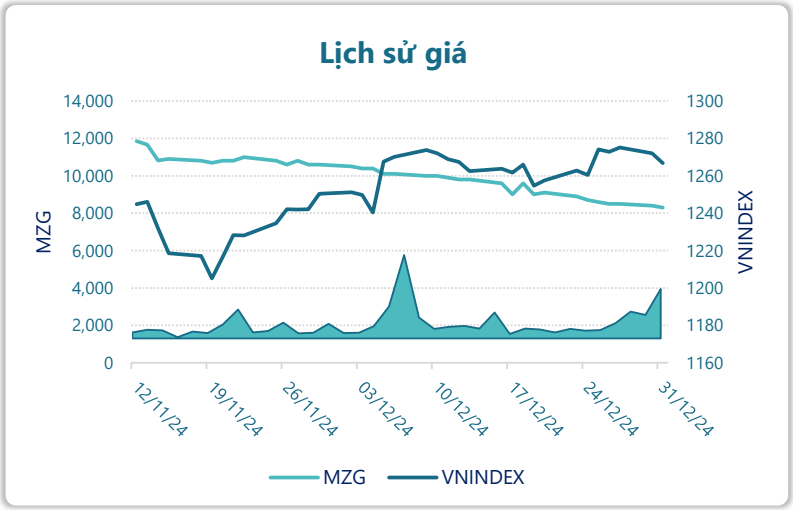
FireAnt

CTCP MiZa (UPCOM: MZG)



Thông tin giao dịch	31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)	**8,300**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	11,853
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	8,300
SL cổ phiếu LH	105,915,068
KLGD BQ 20 phiên (CP)	245,340
% sở hữu nước ngoài	0.7%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	879
P/E	
EPS	

DT thuần

Q4/24

1,324

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 234| 21.5%

LN sau thuế

Q4/24

27.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 7.10| 34.4%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

#VALUE!

#VALUE!

DT thuần

2024

tỷ VNĐ

LN sau thuế

2024

tỷ VNĐ

ROE

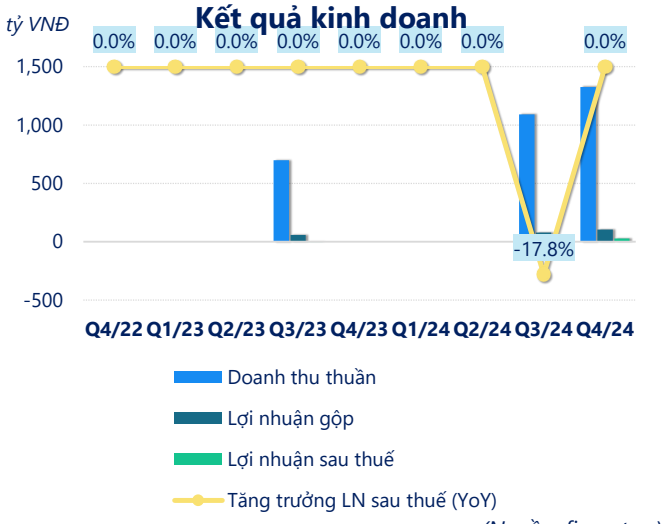
2024

#VALUE!

#VALUE!

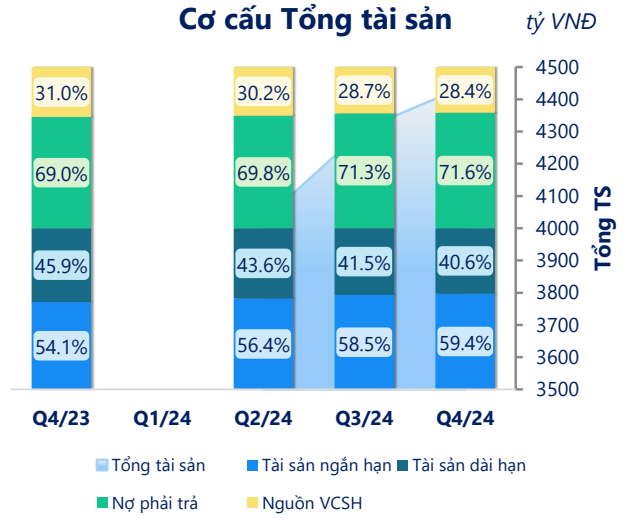
Powered by Infographic

Kết quả kinh doanh



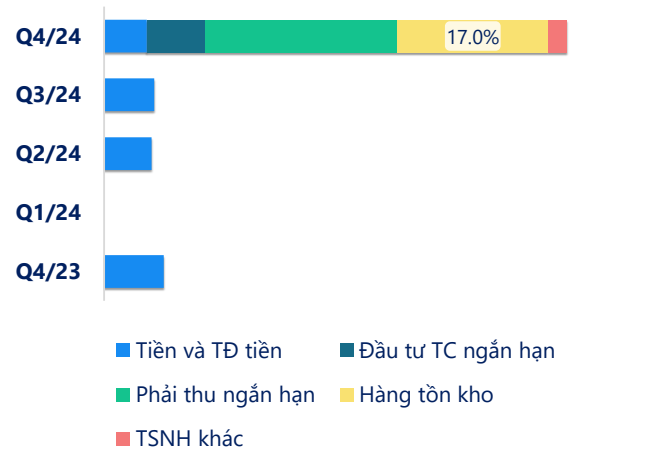
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



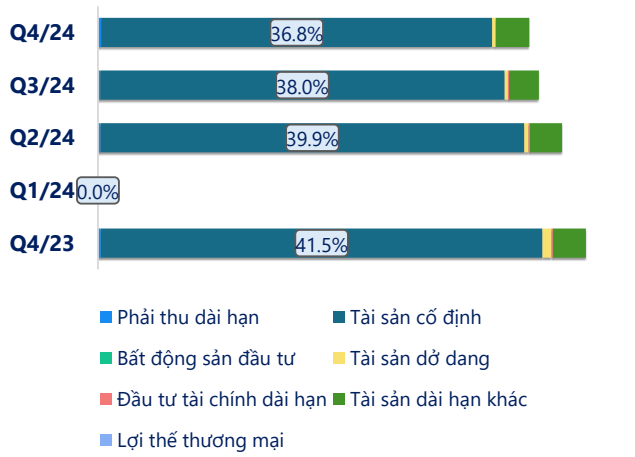
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



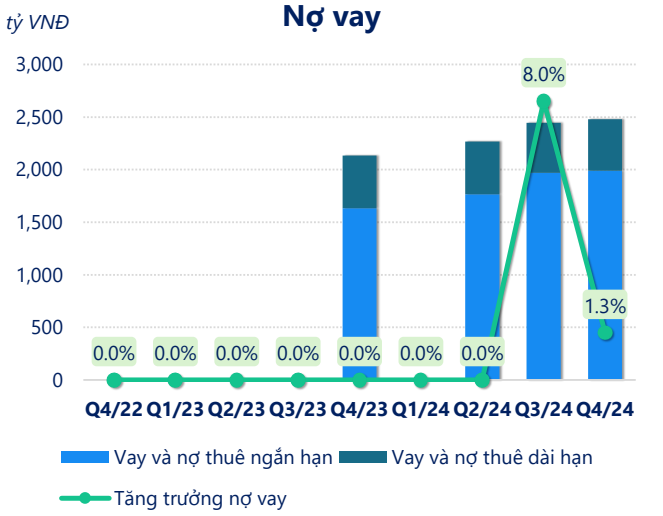
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



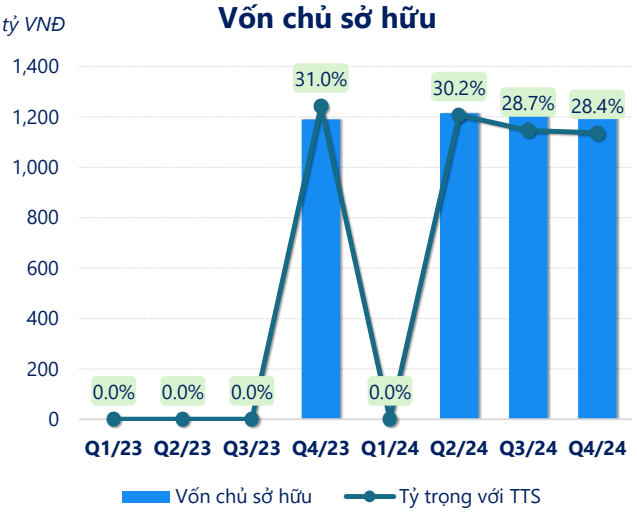
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



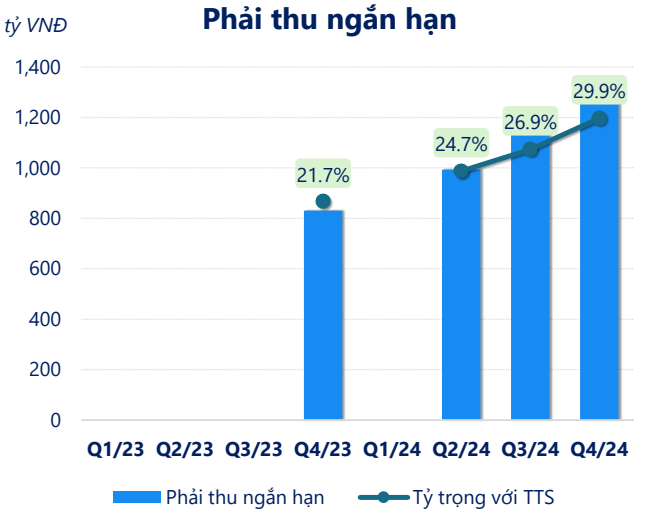
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



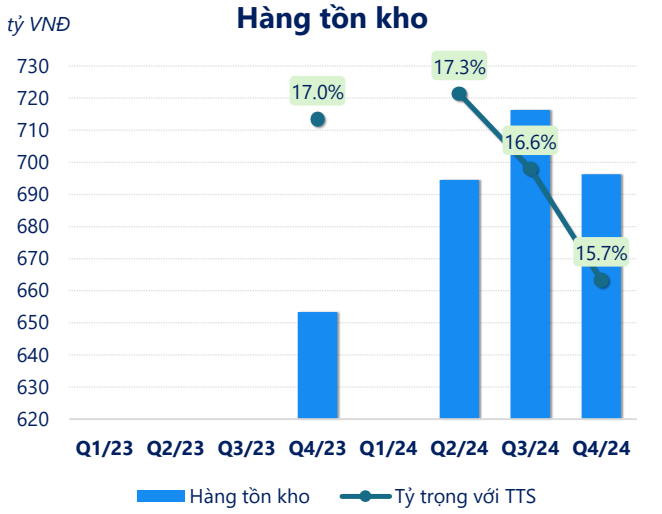
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



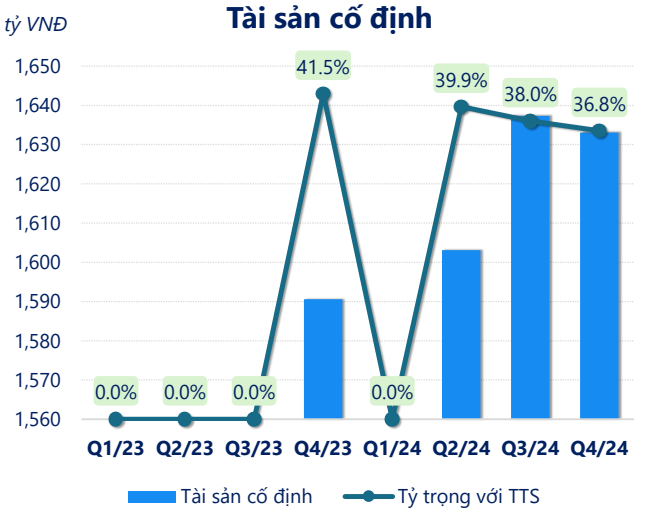
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



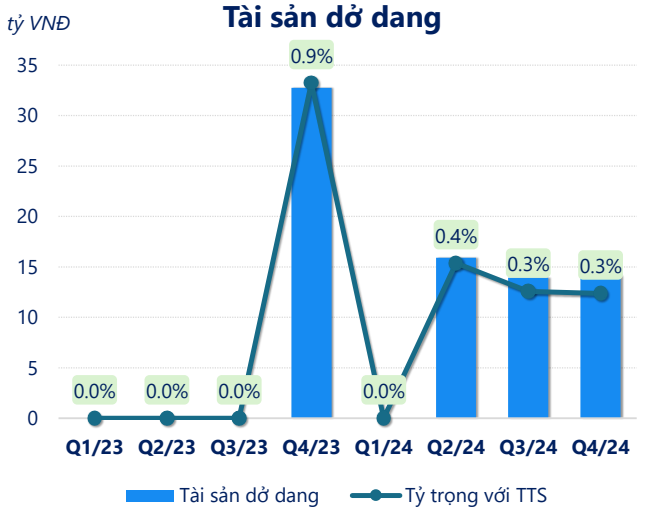
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



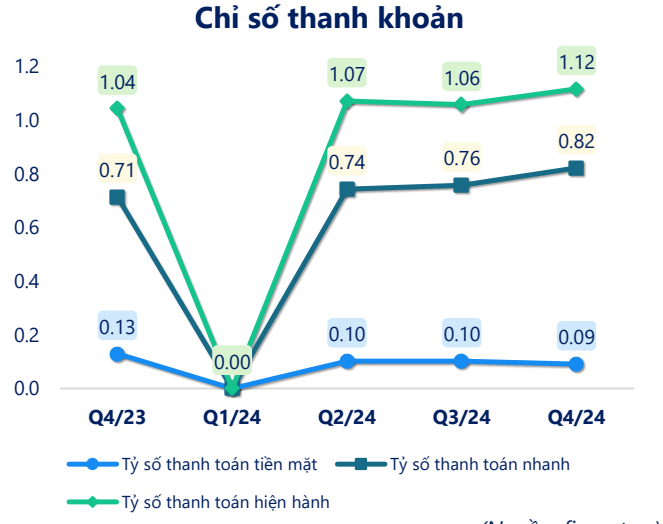
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



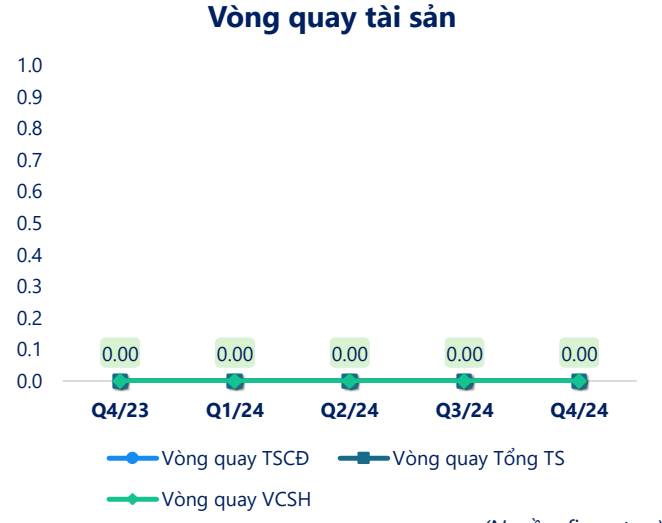
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Tổng tài sản	**3,832**		**4,023**	**4,308**	**4,441**
Tài sản ngắn hạn	**2,074**		**2,268**	**2,522**	**2,640**
Tiền và tương đương tiền	258		215	244	214
Đầu tư tài chính ngắn hạn	253		282	309	311
Phải thu ngắn hạn	830		993	1,157	1,329
Hàng tồn kho	653		694	716	696
Tài sản ngắn hạn khác	80.1		83.2	96.4	89.1
Tài sản dài hạn	**1,758**		**1,755**	**1,786**	**1,801**
Phải thu dài hạn	10.7		9.72	9.72	13.4
Tài sản cố định	1,591		1,603	1,637	1,633
Bất động sản đầu tư	0		0	0	0
Tài sản dở dang	32.8		15.9	13.9	14.1
Đầu tư tài chính dài hạn	5.00		5.00	5.00	0
Tài sản dài hạn khác	119		121	120	141
Lợi thế thương mại	0		0	0	0
Nợ phải trả	**2,643**		**2,809**	**3,073**	**3,179**
Nợ ngắn hạn	**1,988**		**2,117**	**2,385**	**2,364**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,632		1,765	1,968	1,989
Phải trả người bán ngắn hạn	264		248	324	304
Nợ dài hạn	655		692	688	814
Vay và nợ thuê dài hạn	501		501	478	490
Nguồn vốn chủ sở hữu	**1,189**		**1,214**	**1,235**	**1,262**
Vốn chủ sở hữu	**1,189**		**1,214**	**1,235**	**1,262**
Vốn điều lệ	999		999	999	1,059
Kinh phí và quỹ khác	0		0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)